ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 150 /KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công tỉnh Tuyên Quang năm 2024 và năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" giai đoạn 2022-2030 và kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công tỉnh Tuyên Quang năm 2023,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (Papi) trong năm 2024 và năm 2025, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phấn đấu duy trì và tăng thứ bậc Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2024 và năm 2025.

2. Phấn đấu Chỉ số hài lòng của người dân cấp tỉnh năm 2024 và năm 2025 tăng tối thiểu từ 02 bậc trở lên.

3. Phấn đấu Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh năm 2024 và năm 2025 xếp ở nhóm đạt điểm trung bình cao trở lên.

4. Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp để duy trì, cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh năm 2024 và năm 2025.

II. YÊU CẦU

1. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh năm 2024 và năm 2025 (sau đây viết là Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của

người dân, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh) phải đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các nội dung, tiêu chí đánh giá của các chỉ số.

2. Các cơ quan được giao nhiệm vụ theo dõi, phụ trách tham mưu các nội dung cải cách hành chính cấp tỉnh *(gồm 06 nội dung: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; xây dựng chính quyền điện tử, hiện đại hóa hành chính)* phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đánh giá đúng thực trạng, khách quan và triển khai thực hiện các giải pháp, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức cấp tỉnh.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chỉ đạo quyết liệt, thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với các tiêu chí chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ được giao.

4. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai đồng bộ, kịp thời, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện 08 nội dung trong đánh giá Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, gồm: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch trong việc ra quyết định ở địa phương; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công; cung ứng dịch vụ công; quản trị môi trường; quản trị điện tử.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh cấp tỉnh, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index)

1.1. Chỉ số công tác chỉ đạo, điều hành *(năm 2023 xếp thứ 44/63*), phấn đấu tăng tối thiểu từ 05 bậc trở lên.

1.2. Chỉ số cải cách thủ tục hành chính *(năm 2023 xếp thứ 44/63)*, phấn đấu tăng tối thiểu từ 05 bậc trở lên.

1.3. Chỉ số cải cách tài chính công *(năm 2023 xếp thứ 28/63)*, phấn đấu tăng tối thiểu từ 05 bậc trở lên.

1.4. Chỉ số xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số *(năm 2023 xếp thứ 38/63)*, phấn đấu tăng tối thiểu từ 05 bậc trở lên.

1.5. Chỉ số tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội *(năm 2023 xếp thứ 32/63)*, phấn đấu tăng tối thiểu từ 05 bậc trở lên.

1.6. Đối với các Chỉ số: Cải cách chế độ công vụ *(xếp thứ 03/63)*, cải cách thể chế *(xếp thứ 04/63);* cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước *(xếp thứ 07/63)*: Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ để duy trì và cải thiện, nâng cao các tiêu chí thành phần trong từng Chỉ số.

1.7. Nâng cao kết quả điều tra xã hội học lãnh đạo quản lý:

Chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực, góp phần nâng cao kết quả đánh giá tác động của cải cách hành chính đến các tiêu chí đánh giá, như: Chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị; thực hiện phân cấp quản lý; tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm lãnh đạo quản lý; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; công tác tài chính - ngân sách; công tác quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập; chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả điều tra xã hội học lãnh đạo quản lý *(năm 2023 đạt 19,352/22 điểm, xếp thứ 04/63 tỉnh, thành phố).*

2. Nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas)

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục vận hành hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính; chú trọng bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ công chức, viên chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, góp phần nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước.

(Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị trong nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức thực hiện theo Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này).

3. Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh

Để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nội dung nhiệm vụ quản trị và Hành chính công cấp tỉnh năm 2023; xác định nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024 và năm 2025 cần tập trung thực hiện tốt 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể:

3.1. Tăng cường sự tham gia của người dân ở cơ sở: Duy trình nhóm đạt điểm trung bình cao.

3.2. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch đối với việc ra quyết định tại địa phương: Phấn đấu nhóm đạt điểm trung bình cao *(năm 2023 xếp vào nhóm đạt điểm trung bình thấp).*

3.3. Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân: Phấn đấu nhóm đạt điểm trung bình cao *(năm 2023 xếp vào nhóm đạt điểm trung bình thấp).*

3.4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công: Duy trình nhóm đạt điểm trung bình cao.

3.5. Tập trung cải cách thủ tục hành chính công: Phấn đấu nhóm đạt điểm trung bình cao *(năm 2023 xếp vào nhóm đạt điểm trung bình thấp).*

3.6. Cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ công: Phấn đấu nhóm đạt điểm trung bình cao *(năm 2023 xếp vào nhóm đạt điểm thấp).*

3.7. Quản trị môi trường: Phấn đấu nhóm đạt điểm trung bình cao *(năm 2023 xếp vào nhóm đạt điểm trung bình thấp).*

3.8. Quản trị điện tử: Phấn đấu nhóm đạt điểm trung bình cao *(năm 2023 xếp vào nhóm đạt điểm trung bình thấp).*

(Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm

1.1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 23/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2024.

1.2. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1728/UBND-NC ngày 25/4/2024 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh; nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc; chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

1.3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính; phối hợp với các cơ quan được giao phụ trách các nội dung cải cách hành chính của tỉnh có giải pháp khắc phục các tiêu chí chưa đạt điểm, chưa đạt điểm tối đa được nêu tại Báo cáo số 206/BC-SNV ngày 17/5/2024 của Sở Nội vụ về phân tích Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

1.4. Phối hợp thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số, chỉ số điều tra xã hội học và khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

1.5. Áp dụng các sáng kiến, giải pháp mới mang lại hiệu quả trong thực hiện công tác cải cách hành chính gửi về Sở Nội vụ cùng với báo cáo cải cách hành chính hằng quý, 6 tháng, năm.

1.6. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nhằm nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2024 và năm 2025 nêu tại Biểu số 02 Kế hoạch này; có giải pháp khắc phục các chỉ số nội dung đánh giá thuộc nhóm đạt điểm thấp và trung bình thấp; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Chế độ báo cáo

2.1. Đối với kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh nêu tại Biểu số 01 Kế hoạch này: Các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện cùng với báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm, gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung *(nội dung đánh giá kết quả thực hiện kết cấu thành một phần riêng và có kết quả cụ thể trong báo cáo cải cách hành chính).*

2.2. Đối với kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh nêu tại Biểu số 02 Kế hoạch này: Các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện *(đồng gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung)* 02 lần/năm: Báo cáo 6 tháng đầu năm (gửi chậm nhất ngày 15/6 hằng năm; báo cáo năm (gửi chậm nhất ngày 15/12 hằng năm) và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất khác theo yêu cầu.

3. Trách nhiệm của các cơ quan được giao phụ trách tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh

Ngoài việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Phần III của Kế hoạch này, các cơ quan được giao phụ trách, theo dõi 06 nội dung của công tác cải cách hành chính có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

3.1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện hiệu quả, kịp thời công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo dõi, đôn đốc công tác chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị; cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Tham mưu thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan được giao phụ trách các nội dung cải cách hành chính của tỉnh, hằng tháng tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh theo Quyết định 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 hằng tháng; trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khắc phục những tiêu chí chưa đạt điểm, chưa đạt điểm tối đa theo quy định.

3.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; duy trì và tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Uỷ ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp, góp phần nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí cải cách thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực được giao phụ trách (gửi Sở Nội vụ tổng hợp) trước ngày 25 hằng tháng.

3.3. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí cải cách thể chế thuộc lĩnh vực được giao phụ trách (gửi Sở Nội vụ tổng hợp) trước ngày 25 hằng tháng.

3.4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách tài chính công, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến quản lý tài chính công.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí cải cách tài chính công thuộc lĩnh vực được giao phụ trách (qua Sở Nội vụ tổng hợp) trước ngày 25 hằng tháng.

3.5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện hiệu quả công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang hằng năm; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức tuyên truyền cải cách hành chính có hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả trong báo cáo cải cách hành chính quý, 6 tháng, năm gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) tổng hợp theo quy định.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số thuộc lĩnh vực được giao phụ trách (qua Sở Nội vụ tổng hợp) trước ngày 25 hằng tháng.

3.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện hiệu quả nội dung về tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội

thuộc lĩnh vực được giao phụ trách (qua Sở Nội vụ tổng hợp) trước ngày 25 hằng tháng.

3.7. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan thông tấn báo chí: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; đa dạng các hình thức tuyên truyền như: Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử; phát sóng tin, bài; tổ chức các cuộc tọa đàm...

4. Bưu điện tỉnh

Đề nghị phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh năm 2023 và các năm tiếp theo. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh *(đồng gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung)* để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;

} Báo cáo

- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;

} thực hiện

- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh (tuyên truyền);
- VP UBND tỉnh: Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, NC (Thu Hà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Mạnh Tuấn